

TRƯỜNG TIỂU HỌC CỰ KHỎI

Họ và tên:

Lớp: 3A

Thứ Ba, ngày 31 tháng 12 năm 2024
BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 3
Năm học 2024 - 2025
(Thời gian làm bài: 40 phút)

Điểm		Nhận xét của giáo viên
Đọc tiếng:....		
Đọc hiểu:		

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG: (4 điểm)

GV kiểm tra từng học sinh qua các tiết ôn tập theo hướng dẫn KTĐK cuối học kì I môn Tiếng Việt 3.

II. ĐỌC HIỂU: (6 điểm)

Đọc thầm đoạn văn bản sau:

ĐÓA HỒNG KIỀU NGẠO

Ngày xưa ngày xưa, trong buổi sáng mùa xuân tươi đẹp, một đóa hồng đỏ thắm bung nở rực rỡ giữa rừng. Điều đặc biệt là hoa hồng khá tự hào về vẻ đẹp nó sở hữu. Trái ngược lại, bên cạnh cây hoa hồng lại mọc lên một cây xương rồng xấu xí. Ngày qua ngày, hoa hồng luôn buông lời miệt thị vẻ ngoài của xương rồng. Bỏ mặc những lời lẽ xấu xa đó, xương rồng vẫn chọn cách im lặng.

Cho đến ngày kia, khi mùa hè đến mang theo cái nóng oi bức khiến muôn loài đều trở nên khô cạn. Đóa hồng xinh đẹp ngày nào cũng dần héo úa. Rồi bất chợt, bông hồng nhìn thấy một chú chim sẻ gõ mỏ vào thân xương rồng để lấy nước.

Sau khi hỏi thăm chim sẻ, hoa hồng nhận ra rằng xương rồng chính là vị cứu tinh của nó lúc này. Dù vô cùng xấu hổ, nhưng đóa hồng cũng đã gắng hỏi xin nước của xương rồng kèm theo lời xin lỗi về cách hành xử trước kia. Cuối cùng, cả hai đã trải qua mùa hè khắc nghiệt như hai người bạn thân thiết.

Theo “Hạt giống tâm hồn”

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:

Câu 1. (0,5 điểm) Đoạn văn trên nhắc đến những loại cây nào?

- A. Cây xương rồng.
- B. Cây hoa hồng.
- C. Cây hoa đào.
- D. Cây xương rồng và cây hoa hồng.

Câu 2. (0,5 điểm) Hoa hồng cư xử như thế nào với xương rồng?

- A. Buông lời miệt thị về ngoài của xương rồng.
- B. Luôn yêu quý xương rồng.
- C. Im lặng không nói gì với xương rồng.
- D. Luôn là người bạn thân thiết của cây xương rồng.

Câu 3. (0,5 điểm) Khi mùa hè đến, hoa hồng như thế nào?

- A. Đẹp rực rỡ.
- B. Cái nắng oi bức làm cho hoa hồng chết khô.
- C. Nắng mùa hè đã làm cho hoa hồng dần héo úa.
- D. Hoa hồng nở đỏ thắm trên vùng đất khô cằn.

Câu 4. (0,5 điểm) Vì sao hoa hồng cảm thấy xấu hổ và xin lỗi xương rồng?

- A. Vì hoa hồng nhận ra lỗi của mình.
- B. Vì hoa hồng chỉ muốn xin nước của xương rồng thôi.
- C. Vì nắng hạn nên hoa hồng trở nên xấu xí.
- D. Vì hoa hồng nhìn thấy chim sẻ lấy nước cho mình.

Câu 5. (1 điểm) Qua câu chuyện trên, em rút ra cho mình bài học gì?

.....
.....
.....

Câu 6. (0,5 điểm) Câu: “ Cho đến ngày kia, khi mùa hè đến mang theo cái nóng oi bức khiến muôn loài đều trở nên khô cằn.” có mấy từ chỉ đặc điểm?

- A. Có 1 từ. Đó là.....
- B. Có 2 từ. Đó là.....
- C. Có 3 từ. Đó là.....

Câu 7. (1 điểm) Tìm 1 cặp từ trái nghĩa có trong bài đọc “ Đóa hồng kiêu ngạo” . Đặt 1 câu với cặp từ trái nghĩa em tìm được.

Cặp từ trái nghĩa là:.....

Đặt câu:.....

Câu 8. (0,5 điểm): Đặt 1 câu có sử dụng biện pháp so sánh nói về một loại cây trong bài.

.....

Câu 9. (1 điểm): Điền dấu câu thích hợp vào ô trống trong các câu dưới đây:

Thỏ Mẹ mỉm cười, nói ☐

- Các con ngoan lắm ☐ Vì nghe lời mẹ nên các con đã được an toàn rồi ☐

Bây giờ thì các con đi ngủ đi ☐

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT: 10 điểm

1. Nghe- Viết. (4 điểm)

GV đọc cho học sinh viết đoạn văn sau:

Hoa loa kèn

Loa kèn là loài hoa vừa có sắc lại vừa có hương. Màu sắc của hoa loa kèn rất đơn giản chỉ là màu trắng nhưng màu trắng của hoa loa kèn cũng đáng tự hào và kiêu hãnh lắm. Đó là một màu trắng tinh khiết. Màu trắng đó càng được tôn thêm bởi màu xanh thẫm của lá và thân lá.

2. Viết đoạn văn. (6 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề bài: Em hãy viết một đoạn văn tả một đồ vật mà em yêu thích.

Đề bài: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em với một người thân.

TRƯỜNG TIỂU HỌC CỰ KHÔI

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 3

Năm học 2024 – 2025

A. PHẦN ĐỌC

I. ĐỌC TIẾNG. (4 điểm)

- Đọc thông thạo bài tập đọc đã học (phát âm rõ, tốc độ đọc tối thiểu 80 tiếng/ phút, biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ): 3 điểm

- Tùy mức độ đọc (do phát âm sai, tốc độ đọc chậm, không ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ...), giáo viên đánh giá điểm ở mức 2,5 ; 2 ; 1,5...

- Học sinh trả lời được câu hỏi về nội dung bài đọc: 1 điểm

2. ĐỌC HIỂU. (6 điểm)

Câu	Đáp án	Mức - Điểm
1	D	0,5đ
2	A	0,5đ
3	C	0,5đ
4	A	0,5đ
5	HS nêu được bài học rút ra cho mình. Không nên coi thường người khác.... HS trả lời ý tương đương vẫn cho điểm	1đ
6	B	0,5đ
7	HS tìm đúng cặp từ HS đặt đúng câu theo YC Sai cách viết câu (Đầu câu không viết hoa, cuối câu thiếu dấu câu) trừ 0,5 điểm	1đ
8	HS đặt được câu Sai cách viết câu (Đầu câu không viết hoa, cuối câu thiếu dấu câu) trừ 0,25 điểm	0,5đ
9	HS điền đúng dấu câu	1đ

B. PHẦN VIẾT

1. Nghe- viết. (4 điểm)

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ trình bày đúng quy định, sạch sẽ: **1 điểm**

- Tốc độ viết đạt yêu cầu; chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: **1 điểm**

- Bài viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): **2 điểm.**

- Bài viết đúng chính tả, mắc từ 5 lỗi trở lên trừ **0,5 điểm**

- Chữ viết không rõ ràng; sai độ cao; khoảng cách; kiểu chữ không nhất quán, tổng các lỗi trên chiếm 40% trở lên trừ **0,5 điểm** toàn bài.(*tính lỗi theo chữ, không tính lỗi theo con chữ*).

2. Viết đoạn văn (6 điểm)

- Giới thiệu bao quát về đồ vật, người em yêu quý (1 điểm)

- Nêu đặc điểm nổi bật của đồ vật, người (3 điểm)

- Nêu tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ của em về cảnh đẹp (2 điểm)

*** Lưu ý:**

- HS sử dụng dấu câu không đúng, tùy mức độ, trừ từ *0,5 điểm đến 1 điểm*.

- HS dùng từ chưa chính xác, diễn đạt câu văn chưa rõ ý *mỗi lỗi trừ 0,5 điểm*.

- Đoạn văn viết chưa có sự liên kết các câu văn với nhau *trừ 1 điểm* toàn bài.

- Bài sai quá 5 lỗi chính tả : *trừ 1 điểm* toàn bài .